

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2018/DS-ST
Ngày: 22-6-2018
V/v tranh chấp: Hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Ngọc Viễn
2. Ông Lê Văn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Ông Tống Việt Nhân-Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 384/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp *Hợp đồng vay tài sản*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Tầng 1 -7, tòa nhà Thủ Đô, số 72, phố Đ, Phường Đ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Tô Minh S, sinh năm 1990

Địa chỉ: số 33/6 đường T, phường M, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Lâm Quốc T, sinh năm 1974

Địa chỉ: số 400 đường Đ, phường N, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang.

(có mặt ông S, vắng mặt ông T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 13/3/2017, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là ngân hàng V) ủy quyền ông Tô Minh S trình bày: Ngày 05/6/2013 ông Lâm Quốc T có ký hợp đồng tín dụng số 20130607-500000-0043 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 99.750.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 2.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền 162.425.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi, trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 4.513.000 đồng tháng cuối cùng trả 4.470.000 đồng. Thanh toán vào ngày 08 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 08/7/2013. Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng được 13 lần với tổng số tiền đã trả là 58.969.000 đồng. Kể từ ngày 11/9/2014 ông T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay, dù Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán. Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lâm Quốc T thanh lý hợp đồng trả cho Ngân hàng một lần số tiền nợ 103.456.000 đồng.

* Bị đơn ông Lâm Quốc T đã được toà án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo phiên hoà giải, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên toà nhưng vẫn không có ý kiến gì và không có mặt để dự phiên toà mà không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP V căn cứ giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130607-500000-0043 ngày 08/6/2013 để khởi kiện yêu cầu ông Lâm Quốc T trả số tiền vốn và lãi là 103.456.000 đồng đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 3 điều 26, khoản 1 điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn ông Lâm Quốc T đã được Tòa án tổng đạt quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng không có mặt để dự phiên tòa mà không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T là có căn cứ đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

[2] Về nội dung: căn cứ giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130607-500000-0043 ngày 08/6/2013 thể hiện ông T có vay của Ngân hàng V số tiền 95.000.000 đồng và phí bảo hiểm 4.750.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 2.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền 162.425.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi, trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, trong hợp đồng có đầy đủ chữ ký và viết họ tên Lâm Quốc T. Tòa án thụ lý vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng là tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp,

tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, trong các thông báo của Tòa án nói rõ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V là yêu cầu ông T trả lại số tiền vốn vay và tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng là 103.456.000 đồng và các tài liệu chứng cứ kèm theo là giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20130607-500000-0043 ngày 08/6/2013. Nhưng từ khi thụ lý đến khi xét xử ông T không có ý kiến phản đối nào đối với chữ ký của mình tại các hợp đồng và yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V, như vậy là ông T mặc nhiên thừa nhận mình có nợ Ngân hàng V số tiền vốn và tiền lãi là 103.456.000 đồng theo đúng yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V. Nên theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không phải chứng minh.

Hợp đồng vay tài sản là tiền giữa Ngân hàng V với ông T là hợp đồng có kỳ hạn, theo thỏa thuận là trả vốn và lãi hàng tháng, trả trong thời hạn 36 tháng, nhưng ông T chỉ trả được 13 lần đến ngày 11/9/2014 thì ngưng không trả nữa, như vậy ông T không thực hiện đúng nghĩa vụ của bên vay tài sản trả đủ tiền khi đến hạn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T trả lại số tiền vốn và lãi là 103.456.000 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngân hàng V yêu cầu trả một lần hết số tiền 103.456.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật, do ông T không đến dự phiên tòa nên hai bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về phương thức trả và thời gian trả. Do đó về phương thức trả, thời gian trả là do hai bên đương sự thỏa thuận với nhau khi đến giai đoạn thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu và đề nghị: việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao. Hội đồng xét xử và đương sự tuân thủ theo đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Ngày 08/6/2013 ông T có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng V để vay số tiền 95.000.000 đồng và phí bảo hiểm 4.750.000 đồng, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T trả lại số tiền vốn và lãi còn thiếu 103.456.000 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 470, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 189, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V.

Buộc ông Lâm Quốc T trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 103.456.000 đồng (một trăm lẻ ba triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành án chậm thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2/ Về án phí: ông Lâm Quốc T phải chịu 5.172.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Ngân hàng TMCP V số tiền 2.586.400 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu 31590 ngày 15/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Ngân hàng TMCP V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lâm Ngọc Tuyền